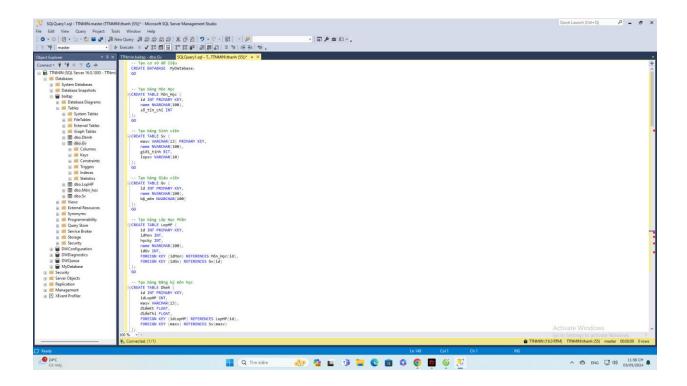
Họ và tên:Nguyễn Thành Nguyên

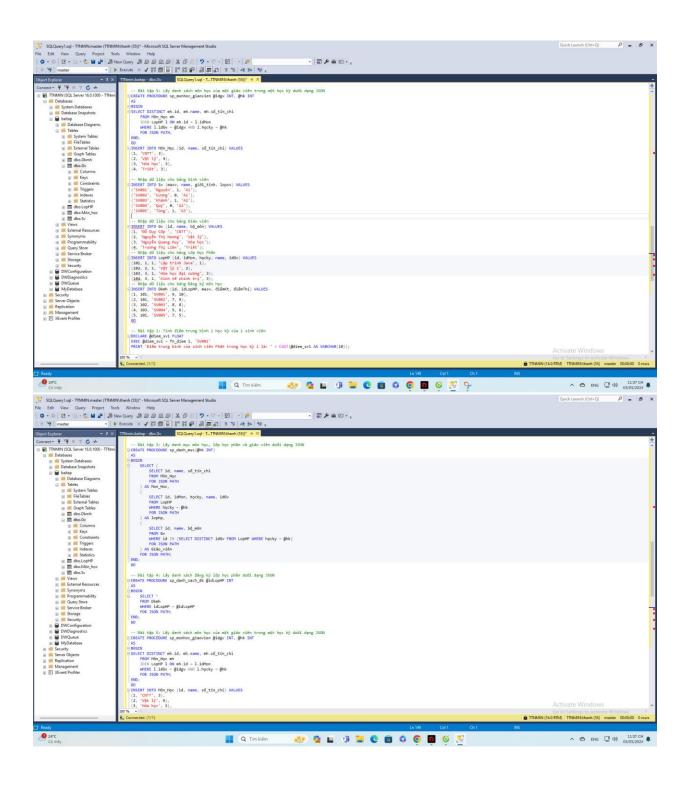
MSSV: K215480106115

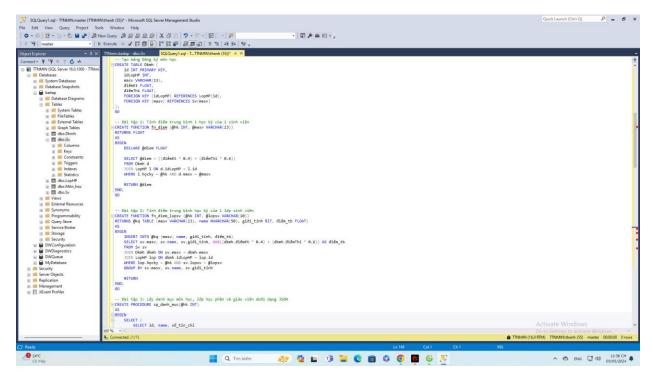
Lóp: K57KMT.01



- Tạo một cơ sở dữ liệu mới có tên là "MyDatabase".
- Tạo bảng "Môn Học" để lưu thông tin về các môn học.
- Có các cột:
  - `id`: Mã số duy nhất của môn học.
  - 'name': Tên của môn học.
  - `số\_tín\_chỉ`: Số tín chỉ của môn học.
- Tạo bảng "Sv" để lưu thông tin về sinh viên.
- Có các cột:

- 'masv': Mã số sinh viên, là khóa chính (primary key).
- 'name': Tên của sinh viên.
- 'giới\_tính': Giới tính của sinh viên (BIT, có thể là 0 hoặc 1).
- 'lopsv': Lớp của sinh viên.
- Tạo bảng "Gv" để lưu thông tin về giáo viên.
- Có các cột:
  - 'id': Mã số duy nhất của giáo viên.
  - 'name': Tên của giáo viên.
  - 'bộ môn': Bộ môn mà giáo viên đảm nhận.
- Tạo bảng "LopHP" để lưu thông tin về các lớp học phần.
- Có các cột:
  - 'id': Mã số duy nhất của lớp học phần.
  - 'idMon': Mã số của môn học được tham gia.
  - 'họcky': Học kỳ của lớp học phần.
  - 'name': Tên của lớp học phần.
  - 'idGv': Mã số của giáo viên phụ trách lớp học phần.
- Các cột 'idMon' và 'idGv' là khóa ngoại (foreign key), tham chiếu đến cột 'id' của bảng tương ứng.
  - Tạo bảng "Dkmh" để lưu thông tin về việc đăng ký môn học của sinh viên.
  - Có các cột:
    - 'id': Mã số duy nhất của việc đăng ký môn học.
    - 'idLopHP': Mã số của lớp học phần đã đăng ký.
    - 'masv': Mã số sinh viên.
    - 'điểmKt': Điểm kiểm tra của sinh viên.
    - 'điểmThi': Điểm thi của sinh viên.
- Các cột 'idLopHP' và 'masv' là khóa ngoại, tham chiếu đến cột 'id' của bảng 'LopHP' và cột 'masv' của bảng 'Sv' tương ứng.





- Tính điểm trung bình 1 học kỳ của 1 sinh viên:
  - Hàm này tính điểm trung bình của một sinh viên trong một học kỳ.
  - Đầu vào là học kỳ (`@hk`) và mã số sinh viên (`@masv`).
  - Hàm trả về điểm trung bình của sinh viên (`FLOAT`).
- Tính điểm trung bình học kỳ của 1 lớp sinh viên:\*\*
  - Hàm này tính điểm trung bình của một lớp sinh viên trong một học kỳ.
  - Đầu vào là học kỳ ('@hk') và lớp sinh viên ('@lopsv').
  - Hàm trả về một bảng kết quả chứa mã số sinh viên, tên, giới tính và điểm trung bình ('FLOAT') của từng sinh viên trong lớp.
- Lấy danh mục môn học, lớp học phần và giáo viên dưới dạng JSON:\*\*
  - Thủ tục này trả về thông tin về danh mục môn học, lớp học phần và giáo viên dưới dạng JSON cho một học kỳ nhất định ('@hk').
- Lấy danh sách đăng ký lớp học phần dưới dạng JSON:\*\*
  - Thủ tục này trả về danh sách đăng ký lớp học phần dưới dạng JSON cho một lớp học phần cụ thể (`@idLopHP`).

- Lấy danh sách môn học của một giáo viên trong một học kỳ dưới dạng JSON:\*\*
  - Thủ tục này trả về danh sách môn học của một giáo viên trong một học kỳ dưới dạng JSON, với đầu vào là mã số giáo viên ('@idgv') và học kỳ ('@hk').
- Thêm dữ liệu vào bảng Môn Học:
  - Thêm dữ liệu mẫu vào bảng Môn Học.
  - Nhập dữ liệu vào các bảng và in ra kết quả của từng bài tập.

